

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh năm 2026

Thực hiện Thông báo số 577-TB/TU ngày 14/5/2026 của Tỉnh ủy, Thông báo Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp giao ban ngày 11/5/2026 về việc triển khai thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026 được kịp thời, hiệu quả.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 766/TTr-SNNMT ngày 24/7/2026 về việc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn năm 2026 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương của tỉnh về hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh với tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách” “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp giảm nghèo, phấn đấu đến hết năm 2026, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn phải bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, kịp thời, hiệu quả;

- Các nguồn lực thực hiện kế hoạch phải được quản lý và sử dụng đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định, đúng mục đích, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí với nguyên tắc hỗ trợ đến từng hộ gia đình.

II. MỤC TIÊU

- Đảm bảo hỗ trợ 100% các trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn không có nhà ở hoặc có nhà ở duy nhất nhưng là nhà tạm, nhà dột nát, có nhu cầu, đủ điều kiện hỗ trợ, đăng ký và cam kết thực hiện trong năm 2026 và thực hiện đúng cam kết;

- Phần đầu hoàn thành mục tiêu kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh năm 2026;

- Từng bước tháo gỡ những trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp khó khăn, vướng mắc về đất ở khi thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát để giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở, có nơi ở an toàn, kiên cố.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng và tiêu chí hỗ trợ nhà ở

1.1. Đối tượng hỗ trợ

- Là hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2021-2025, đã được Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo dựa trên kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025, có nhu cầu, đủ điều kiện hỗ trợ, đăng ký và cam kết thực hiện trong năm 2026 và thực hiện đúng cam kết;

- Là hộ có hoàn cảnh khó khăn do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với UBND các xã, phường rà soát, đề nghị.

1.2. Tiêu chí hỗ trợ nhà ở

Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn là hộ độc lập tính đến thời điểm khảo sát và đảm bảo các điều kiện tiêu chí về nhà ở cụ thể như sau:

- (1) Chưa có nhà ở hoặc có một nhà ở duy nhất là nhà tạm, nhà dột nát; cam kết sinh sống trong căn nhà được hỗ trợ, không sử dụng vào mục đích khác.

- (2) Nhà đang ở đã bị xuống cấp, hư hỏng, đảm bảo tiêu chí xét duyệt nhà tạm, nhà dột nát theo quy định và được khảo sát, thẩm định: Nhà tạm, nhà dột nát là nhà ở thuộc loại không bền chắc (*trong ba kết cấu chính là nền – móng, khung – tường, mái thì có ít nhất hai kết cấu được làm bằng vật liệu không bền chắc*), kết cấu nhà được làm bằng vật liệu không bền chắc được xác định như sau:

+ Nền – móng nhà không được làm bằng các loại vật liệu có tác dụng làm tăng độ cứng của nền như: vữa xi măng - cát, bê tông, bê tông cốt thép, xây gạch/đá, gạch lát, gỗ; cụ thể được làm từ các loại vật liệu như: nền bằng đất hoặc lát bằng gạch nhưng không có chít mạch gắn kết bằng vữa xi măng...

+ Khung, cột nhà không được làm từ các loại vật liệu bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; cụ thể được làm từ các loại vật liệu như: cột, kèo, xà gồ, đòn tay bằng cây gỗ tạp hoặc bằng tre, nứa..., liên kết cột, kèo, xà gồ, đòn tay không chắc chắn (dây buộc, đinh, chốt gỗ dễ mục...), không có liên kết bằng bu lông, mộng gỗ.... Tường không thuộc loại vật liệu xây gạch/đá hoặc làm từ kim loại, gỗ bền chắc; cụ thể được làm từ các loại vật liệu như: tường bao che bằng đất/vôi/rom, phen tre/liếp/ván ép, tôn, bằng gạch rỗng liên kết bằng các thanh luồn qua lỗ gạch...

+ Mái nhà bao gồm hệ thống đỡ mái và mái lợp, trong đó hệ thống đỡ mái không được làm từ các loại vật liệu như: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; mái không được làm bằng bê tông cốt thép hoặc không lợp ngói; cụ thể được làm từ các loại vật liệu như: tấm lợp xi măng, lá, rơm, rạ, giấy dầu...

- (3) Chưa được hỗ trợ về nhà ở từ các chương trình, đề án, chính sách của Đảng, Nhà nước hoặc tổ chức, cá nhân. Trường hợp đã được hỗ trợ về nhà ở thì thời gian được hỗ trợ gần nhất từ 10 năm trở về trước (đối với hộ xây mới), 05 năm trở về trước (đối với hộ sửa chữa) tính từ thời điểm rà soát (trừ trường hợp nhà ở đã được hỗ trợ nhưng bị hư hỏng nặng do thiên tai, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận).

- (4) Nhà ở của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn phải được xây dựng hoặc sửa chữa trên đất ở ổn định, hợp pháp, đất không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

2. Tổng hợp số lượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở trong năm 2026

Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đăng ký và cam kết thực hiện trong năm 2026 là 1.612 hộ (754 hộ nghèo, 779 hộ cận nghèo và 79 hộ có hoàn cảnh khó khăn), trong đó:

- Số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đang không có nhà ở đề nghị sử dụng quỹ Vì người nghèo để hỗ trợ xây mới là: 183 hộ (54 hộ nghèo, 50 hộ cận nghèo và 79 hộ có hoàn cảnh khó khăn);

- Số hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị sử dụng ngân sách để hỗ trợ xây mới và cải tạo, sửa chữa nhà ở là: 1.429 hộ (700 hộ nghèo, 729 hộ cận nghèo), trong đó:

+ Số hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị hỗ trợ xây mới nhà ở là: 889 hộ (450 hộ nghèo, 439 hộ cận nghèo);

+ Số hộ nghèo, hộ cận nghèo đăng ký sửa chữa nhà ở là: 540 hộ (250 hộ nghèo, 290 hộ cận nghèo).

(Chi tiết tại Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 kèm theo)

3. Định mức hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện

3.1. Định mức hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ 100 triệu đồng/hộ đối với trường hợp xây mới;
- Hỗ trợ 50 triệu đồng/hộ đối với trường hợp sửa chữa.

3.2. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Sử dụng 18,3 tỷ đồng từ quỹ Vì người nghèo để hỗ trợ 183 hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn đang không có nhà ở xây nhà (gồm 54 hộ nghèo, 50 hộ cận nghèo và 79 hộ có hoàn cảnh khó khăn) theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cụ thể:

- + Hỗ trợ 54 hộ nghèo: 5,4 tỷ đồng;
- + Hỗ trợ 50 hộ cận nghèo: 5,0 tỷ đồng;
- + Hỗ trợ 79 hộ có hoàn cảnh khó khăn: 7,9 tỷ đồng.

- Sử dụng 115,9 tỷ đồng từ ngân sách tỉnh để hỗ trợ 1.429 hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát (trừ 65 hộ chuyển sang thực hiện hỗ trợ bằng nguồn Quỹ Vì người nghèo), cụ thể:

- + Hỗ trợ 889 hộ xây mới (450 hộ nghèo, 439 hộ cận nghèo): 88,9 tỷ đồng;

+ Hỗ trợ 540 hộ cải tạo, sửa chữa (250 hộ nghèo, 290 hộ cận nghèo): 27,0 tỷ đồng.

- Phần kinh phí cần thiết còn lại để hoàn thành việc xây mới hoặc sửa chữa nhà ở được huy động từ các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác (vốn tự có của các hộ gia đình, vốn hỗ trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm; hỗ trợ của anh, chị, em, người thân, họ hàng, làng xóm, hỗ trợ ngày công lao động... trực tiếp cho hộ gia đình).

- Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đăng ký và cam kết thực hiện trong năm 2026 tại các xã ven biển (Phụ lục số 03), vận động xã hội hóa để hỗ trợ thêm, giúp các hộ có thể thực hiện được theo thiết kế mẫu dành cho các xã ven biển mà Sở Xây dựng đã ban hành.

4. Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ gia đình đủ điều kiện được hỗ trợ; mỗi hộ gia đình chỉ được hỗ trợ một lần trong năm 2026.

- Trường hợp đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo kế hoạch này đồng thời thuộc diện được hưởng các chính sách hỗ trợ nhà ở khác thì chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ.

- Huy động từ nhiều nguồn lực thực hiện; kết hợp giữa nhà nước và nhân dân cùng làm theo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tự tổ chức xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở.

5. Quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ

Việc cấp phát kinh phí hỗ trợ được thực hiện làm 2 lần như sau:

- Căn cứ dự toán kinh phí, danh sách đối tượng được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lần đầu (trong đó các đối tượng cam kết triển khai thực hiện xây dựng, sửa chữa nhà ở theo yêu cầu quy định), Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, cấp phát tạm ứng cho các hộ gia đình phù hợp với nhu cầu thực tế.

- Sau khi có hồ sơ xác nhận khối lượng hoàn thành của Ủy ban nhân dân cấp xã (kèm theo bảng kê, ký nhận của hộ gia đình đã nhận kinh phí cấp lần đầu), thực hiện cấp phát phần kinh phí hỗ trợ còn lại.

6. Yêu cầu về diện tích và chất lượng nhà ở sau khi được hỗ trợ

6.1. Đối với xây mới

Để được hỗ trợ xây mới, nhà ở sau khi xây dựng phải đảm bảo diện tích và kết cấu như sau:

- Đối với hộ đơn thân: diện tích không nhỏ hơn 18 m²;

- Đối với trường hợp hộ gia đình: diện tích không nhỏ hơn 30 m² và diện tích bình quân đầu người không nhỏ hơn 8 m²/người;

- Nhà ở xây dựng mới phải đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), độ bền tối thiểu là 20 năm.

6.2. Đối với sửa chữa

Nhà ở sau khi được sửa chữa phải đáp ứng tiêu chí chất lượng về “kết cấu

bền chắc” theo các nội dung quy định tại điểm a, b, c khoản 2 và khoản 4 Điều 1 Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 20/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; có tuổi thọ từ 10 năm trở lên; không yêu cầu phải đúng tiêu chuẩn về diện tích sử dụng theo quy định nêu trên.

7. Tiến độ và thời gian thực hiện

- Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, tổng hợp danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu, có đủ điều kiện hỗ trợ nhà ở trong năm 2026 gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương và nguồn kinh phí để thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2026;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành liên quan tiến hành kiểm tra thực trạng nhà ở của các đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ theo danh sách tổng hợp, đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổng hợp, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn năm 2026.

- Tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đủ điều kiện; phân đầu hoàn thành trước ngày 25/12/2026.

8. Công tác báo cáo, tổng kết

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát thường xuyên, báo cáo nhanh bằng văn bản kết quả thực hiện trước ngày 15 và ngày 25 hằng tháng, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan Thường trực tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn năm 2026 trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Xây dựng hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, xác định danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu, có đủ điều kiện để hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh về đất đai (nếu có);

- Phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các

sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương hỗ trợ kinh phí để thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026;

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình, tiến độ thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đơn vị có liên quan cân đối bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ các hộ xóa nhà tạm nhà dột nát theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, các xã, phường hướng dẫn thủ tục, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định đảm bảo thuận lợi, chặt chẽ, không để trục lợi chính sách;

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc, báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch hằng tháng và báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch.

3. Sở Xây dựng

- Trên cơ sở các mẫu thiết kế nhà ở điển hình cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh đã ban hành, lựa chọn một số mẫu nhà ở phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương kèm theo dự toán, vật liệu gửi Ủy ban nhân dân các xã, phường để phổ biến, giới thiệu cho các hộ gia đình tham khảo, lựa chọn;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng các mẫu nhà có kết cấu bền vững để có thể chống chịu thiên tai, mưa bão và khai toán kinh phí xây dựng phát sinh cho các địa phương ven biển;

- Chủ trì hướng dẫn, giải đáp vướng mắc liên quan đến tiêu chí về nhà tạm, nhà dột nát và thiết kế mẫu điển hình theo quy định;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiến hành kiểm tra thực trạng nhà ở theo danh sách đề nghị hỗ trợ của Ủy ban nhân dân các xã, phường; kiểm tra, đôn đốc, báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch hằng tháng và báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch.

4. Công an tỉnh

Chỉ đạo Công an các xã, phường phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn quản lý; kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện tại cơ sở, tránh trục lợi chính sách.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn năm 2026 trên địa bàn tỉnh; phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần "*tương thân tương ái*" trong cộng đồng dân cư, dòng họ cùng giúp đỡ nhau;

- Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch phát động, vận động ủng hộ

Quỹ "*Vì người nghèo*" nhằm huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hảo tâm cùng chung tay hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; giám sát việc thực hiện Kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ, đúng chế độ, chính sách;

- Chỉ đạo các tổ chức hội, đoàn thể chính trị, xã hội tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng quan điểm, đường lối, mục tiêu, giải pháp để khuyến khích cộng đồng trong việc xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát tại các địa phương;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính cân đối nguồn kinh phí hỗ trợ từ "Quỹ vì người nghèo", nguồn ngân sách và các nguồn huy động hợp pháp khác.

6. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan

Tham gia triển khai nội dung Kế hoạch này trong phạm vi, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do sở, ban, ngành phụ trách; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện ở cơ sở và báo cáo theo quy định.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên

Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, ý nghĩa của chính sách giảm nghèo bền vững; tuyên truyền về chủ trương của tỉnh về hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, lan tỏa tinh thần tương thân, tương ái trong cộng đồng dân cư.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng; hoàn thành kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn xong trước ngày 25/12/2026;

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về đối tượng được nhận hỗ trợ, bảo đảm không sai sót, không trùng lặp, đủ điều kiện được thụ hưởng chính sách; thực hiện đúng trình tự, thủ tục; đúng chế độ, chính sách; tránh tham nhũng, tiêu cực, trục lợi chính sách;

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt đến các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát đảm bảo hiệu quả, đúng đối tượng; vận động nhân dân địa phương tham gia giúp đỡ, hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn xây dựng nhà ở trên tinh thần "*ai có gì giúp nấy, ai có*

của giúp của, ai có công giúp công, ai có ít giúp ít, ai có nhiều giúp nhiều”;

- Chỉ đạo phòng chức năng liên quan hướng dẫn các hộ gia đình lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ nhà ở và tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn theo quy định; giới thiệu để các hộ gia đình tham khảo các mẫu nhà ở điển hình do Sở Xây dựng ban hành để áp dụng xây dựng nhà ở phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng hộ gia đình;

- Thực hiện việc cấp phát và thanh, quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn theo đúng quy định; thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn;

- Huy động Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tham gia hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở đối với các trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn là người cao tuổi cô đơn, người khuyết tật không có khả năng tự xây dựng, sửa chữa nhà ở;

- Thực hiện chế độ báo cáo nhanh và báo cáo tiến độ thực hiện hằng tuần; báo cáo tình hình tổ chức, triển khai thực hiện bằng văn bản trước ngày 15 và ngày 25 hằng tháng gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, các địa phương khẩn trương triển khai thực hiện, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý các khó khăn, vướng mắc, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường;
- Báo và Phát thanh truyền hình Hưng Yên;
- Trung tâm Thông tin-Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, KT2(T.Tuấn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Văn Hoàn